

CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG	Số 2415 ngày 31/9/2001
VĂN	CHUYÊN
ĐẾN	Lãnh đạo CC
	Phòng VP
	Sao

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 02/MAIMINH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rèn, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 096 3262118

Fax:

E-mail: congtymaiminh89@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901170744

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số GOOD26626.FSMS do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT cấp cho Công ty TNHH TM và XNK Mai Minh Việt Nam ngày 30/07/2026

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **KẸO MỀM HƯƠNG TRÁI CÂY FIZZLER - FIZZLER FRUITTI CANDY**

2. Thành phần: Đường, si rô glucose, nước, dầu thực vật, gelatin bò, chất điều chỉnh độ axit (INS 330), chất ổn định (INS 414), hương liệu tổng hợp [sữa chua, dâu (cam và chanh (chứa chất chống oxy hóa (INS 307c)), xoài, dứa, nho], bột trái cây (bột dâu (chứa dâu 70%), bột cam (chứa cam 60%), bột xoài (chứa xoài 70%), bột dứa (chứa dứa 70%), bột chanh (chứa chanh 50%), bột nho (chứa nho 60%)), màu thực phẩm tổng hợp (INS 102, INS 110, INS 129, INS 133).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng kể từ NSX

Ngày sản xuất: Xem "PROD" (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm

Hạn sử dụng: Xem "EXP" (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm

Ngày đóng gói: In trên bao bì sản phẩm

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: 250g/gói; 320g/gói; 454g/gói; 300g/hộp, 400g/hộp (hũ)

Chất liệu bao bì: Sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với túi và hộp nhựa là PE đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế



5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Xuất xứ: Indonesia

Nhà sản xuất: **PT.Union Confectionery**

Địa chỉ: JL Medan-Belawan, Km.10.5 Mabar, (Kawasan Industri Medan), Medan 20242, Indonesia

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm: **CÔNG TY TNHH DV ĐBENT**

Địa chỉ: 939 Nguyễn Cửu Phú, Ấp 7, xã Tân Nhựt, TP. Hồ Chí Minh

Đóng gói và chịu trách nhiệm phân phối độc quyền tại Việt Nam: **CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM**

Địa chỉ: Xóm Rèn, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất (đính kèm hồ sơ)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	3
4	S.aureus	CFU/g	10
5	Cl. perfringens	CFU/g	10
6	B.cereus	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men – mốc	CFU/g	10^2

2. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	1,0
2	Cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

MAI MINH
VIỆT NAM
HƯNG YÊN

3. Thông tin dinh dưỡng theo Thông tư 30/2026/TT-BYT

Thông tin dinh dưỡng (trong 100 g)

Năng lượng 416.6 Kcal	Carbohydrate 84.8 g	Natri 7.36 mg
Chất đạm 2.25 g	Chất béo 7.59 g	Đường tổng số 58.8g

{Giá trị dinh dưỡng bằng trên theo mức công bố như sau (trong 100 g): Năng lượng > 291.62 Kcal; Carbohydrate > 59.36 g; Natri > 5.152 mg; Chất đạm > 1.575 g; Chất béo > 5.3g, Đường tổng số > 41.16 g }

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 11 tháng 09 năm 2026

Đại diện công ty



GIÁM ĐỐC

Lê Thị Mai



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHI CỤC AN TOÀN VỀ SINH THỰC PHẨM	
Số: 2525	ngày 19/9/2026
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC:	
Phòng: VP	Tam
Sao:	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 04/MAIMINH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rèn, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 096 3262118

Fax:

E-mail: congtymaiminh89@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901170744

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số GOOD26626.FSMS do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT cấp cho Công ty TNHH TM và XNK Mai Minh Việt Nam ngày 30/07/2026

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **NHO KHÔ VÀNG HIỆU LION – LION FANCY GOLDEN RAISINS**

2. Thành phần: Nho khô vàng (100%)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ NSX

NSX: xem “PROD” (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm

HSD: xem “EXP” (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm

Ngày đóng gói: in trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: 260g/hộp; 280/gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với hộp nhựa và túi PE đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Xuất xứ: Mỹ

Nhà sản xuất: LION RAISINS

Địa chỉ: Selma, CA USA (Mỹ) 93662



Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HẰNG BẢO

Địa chỉ: 37/11 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Đóng gói và chịu trách nhiệm phân phối: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rền, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Chỉ tiêu vi sinh vật theo tiêu chuẩn của cơ sở đóng gói (đính kèm hồ sơ)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Tổng số bào tử nấm men – mốc	CFU/g	10^2
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Salmonella	/25g	Không phát hiện

2. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	1,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	2,0

3. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin tổng số	mg/kg	4
2	Aflatoxin B1	mg/kg	2

4. Thông tin dinh dưỡng theo Thông tư 30/2026/TT-BYT

Thông tin dinh dưỡng (trong 100 g)

Năng lượng 295.3 Kcal	Carbohydrate 69.68 g	Natri 10.7 mg
Chất đạm 2.61 g	Chất béo 0.68 g	



{Giá trị dinh dưỡng bằng trên theo mức công bố như sau (trong 100 g): Năng lượng > 206.71 Kcal; Carbohydrate > 48.7 g; Natri > 7.49 mg; Chất đạm > 1.8 g; Chất béo > 0.4 g}

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 23 tháng 09 năm 2026

Đại diện công ty



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM	
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc	

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM	
Số: 03/MAIMINH/2026	
I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm	
Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM	
Địa chỉ: Xóm Rền, thôn Phù Oánh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	
Điện thoại: 096 3262118 Fax:	
E-mail: congtymaiminh89@gmail.com	
Mã số doanh nghiệp: 0901170744	
Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số GOOD26626.FSMS do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT cấp cho Công ty TNHH TM và XNK Mai Minh Việt Nam ngày 30/07/2026	
II. Thông tin về sản phẩm	
1. Tên sản phẩm: KẸO DẼO HAMBURGER	
2. Thành phần: Siro maltose, đường kính trắng, nước, phụ gia thực phẩm (gelatin, tinh bột xử lý bằng acid, dung dịch Sorbitol, chất điều chỉnh độ acid (acid citric INS 330, acid DL-malic INS 296), chất làm bóng (sáp scarnauba INS 903), chất tạo màu tổng hợp (tartrazin INS 102, Brilliant Blue INS 133, Allura red INS 129, Sunset Yellow INS 110), hương liệu thực phẩm tổng hợp	
3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ NSX	
NSX & HSD: (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm	
Ngày đóng gói: in trên bao bì	
4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:	
Quy cách đóng gói: 280g/gói	
Chất liệu bao bì: Sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với túi PE đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế	
5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):	
Xuất xứ: Trung Quốc	
Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM YILIFA TÂN GIANG	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 03/MAIMINH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rền, thôn Phù Oánh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 096 3262118

Fax:

E-mail: congtymaiminh89@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901170744

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số GOOD26626.FSMS do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT cấp cho Công ty TNHH TM và XNK Mai Minh Việt Nam ngày 30/07/2026

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **KẸO DẼO HAMBURGER**

2. Thành phần: Siro maltose, đường kính trắng, nước, phụ gia thực phẩm (gelatin, tinh bột xử lý bằng acid, dung dịch Sorbitol, chất điều chỉnh độ acid (acid citric INS 330, acid DL-malic INS 296), chất làm bóng (sáp scarnauba INS 903), chất tạo màu tổng hợp (tartrazin INS 102, Brilliant Blue INS 133, Allura red INS 129, Sunset Yellow INS 110), hương liệu thực phẩm tổng hợp

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ NSX

NSX & HSD: (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm

Ngày đóng gói: in trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: 280g/gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với túi PE đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Xuất xứ: Trung Quốc

Nhà sản xuất: CÔNG TY TNHH THỰC PHẨM YILIFA TÂN GIANG



Địa chỉ: số 68, đường Văn Minh Nam, khu Xã Điểm, phường La Sơn, Thành phố Tân Giang, Thành phố Tuyên Châu, tỉnh Phúc Kiến, Trung Quốc

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm: CÔNG TY TNHH PHẠM GIA LC

Địa chỉ: số nhà 204, đường tôn Thất Thuyết, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Việt Nam.

Đóng gói và chịu trách nhiệm phân phối: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rền, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Chỉ tiêu vi sinh vật theo tiêu chuẩn của cơ sở đóng gói (đính kèm hồ sơ)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	3
4	S.aureus	CFU/g	10
5	Cl. perfringens	CFU/g	10
6	B.cereus	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men – mốc	CFU/g	10^2

2. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	1,0
2	Cadmi (Cd)	mg/kg	1,0
3	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05

3. Thông tin dinh dưỡng theo Thông tư 30/2026/TT-BYT

Thông tin dinh dưỡng (trong 100 g)

Năng lượng 362.6 Kcal	Carbohydrate 82.67 g	Natri 14.2 mg
-----------------------	----------------------	---------------



Chất đạm 7.70g	Chất béo 0.12 g	Đường tổng số 34.10 g
----------------	-----------------	-----------------------

{Giá trị dinh dưỡng bằng trên theo mức công bố như sau (trong 100 g): Năng lượng > 253.82 Kcal; Carbohydrate > 57.86 g; Natri > 9.94 mg; Chất đạm > 5.39 g; Chất béo > 0.084 g, Đường tổng số > 23.87 g }

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày ~~18~~ tháng ~~09~~ năm 2026

Đại diện công ty



GIÁM ĐỐC

Lê Thị Mai



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
CÔNG VĂN ĐẾN	Số: 824 ngày: 24/9/2026
	CHUYÊN
	Lãnh đạo CC: VP → Tân
	Phòng: ms
Sao:	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 05/MAIMINH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rèn, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 096 3262118

Fax:

E-mail: congtymaiminh89@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0901170744

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số GOOD26626.FSMS do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT cấp cho Công ty TNHH TM và XNK Mai Minh Việt Nam ngày 30/07/2026

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: QUẢ CHÀ LÀ KHÔ AI CẬP GOLDEN OASIS – GOLDEN OASIS EGYPTIAN SEMI DRY DATES

2. Thành phần: Quả chà là khô (100%)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 12 tháng kể từ NSX

NSX & HSD: (ngày/tháng/năm) trên bao bì sản phẩm

Ngày đóng gói: in trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: 120g/hộp; 200g/hộp

Chất liệu bao bì: Sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với túi PE bên ngoài là hộp giấy đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Xuất xứ: Ai Cập

Nhà sản xuất: AL- ZOHOOR DATES COMPANY

Địa chỉ: Mandisha, Bahareya Oasis, Egypt

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về chất lượng sản phẩm: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ HÀNG BẢO



Địa chỉ: 37/11 Nguyễn Phi Khanh, Phường Tân Định, TP Hồ Chí Minh, Việt Nam.

Đóng gói và chịu trách nhiệm phân phối: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rèn, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Chi tiêu vi sinh vật theo tiêu chuẩn của cơ sở đóng gói (đính kèm hồ sơ)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Tổng số bào tử nấm men – mốc	CFU/g	10^2
3	E.coli	CFU/g	Không có
4	Salmonella	/25g	Không phát hiện

2. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Arsen (As)	mg/kg	1,0
2	Chì (Pb)	mg/kg	2,0

3. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-1:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm

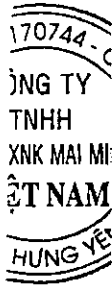
STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Aflatoxin tổng số	mg/kg	4
2	Aflatoxin B1	mg/kg	2

4. Thông tin dinh dưỡng theo Thông tư 30/2026/TT-BYT

Thông tin dinh dưỡng (trong 100 g)

Năng lượng 290.6 Kcal	Carbohydrate 68.99 g	Natri 2.54 mg
Chất đạm 2.39 g	Chất béo 0.56 g	

{Giá trị dinh dưỡng bằng trên theo mức công bố như sau (trong 100 g): Năng lượng > 203.42 Kcal; Carbohydrate > 48.2 g; Natri > 1.7 mg; Chất đạm > 1.67 g; Chất béo > 0.3 g}



Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 25 tháng 09 năm 2026

Đại diện công ty



CHI CỤC AN TOÀN VỆ SINH THỰC PHẨM	
Số	2412 ngày 15/9/2026
CHUYÊN	
Lãnh đạo CC	
Phòng	V.P
Sao	

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01/MAIMINH/2026

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM

Địa chỉ: Xóm Rền, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Điện thoại: 096 3262118

Fax:

E-mail: ...

Mã số doanh nghiệp: 0901170744

Giấy chứng nhận ISO 22000:2018 số GOOD26626.FSMS do Công ty Cổ phần chứng nhận Quốc gia GOODCERT cấp cho Công ty TNHH TM và XNK Mai Minh Việt Nam ngày 30/07/2026

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: **KẸO MỀM HƯƠNG TRÁI CÂY LAZERY – LAZERY FRUITTI CANDY**

2. Thành phần: Đường, si rô glucose, nước, dầu thực vật, gelatin bò, chất ổn định (INS 414), chất điều chỉnh độ axit (INS 330), hương liệu tổng hợp [cam (chứa chất chống oxy hóa (INS 307c)), dứa, dâu, xoài, nho], bột trái cây [bột cam (chứa cam 60%), bột dứa (chứa dứa 70%), bột dâu (chứa dâu 70%), bột xoài (chứa xoài 70%), bột nho (chứa nho 60%)], chất làm bóng (INS 903), chất tạo màu thực phẩm tổng hợp (INS 102, INS 129, INS 110, INS 133), màu thực phẩm nhân tạo (INS 171).

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 24 tháng

Ngày sản xuất & Hạn sử dụng: In trên bao bì (ngày.tháng.năm)

Ngày đóng gói: in trên bao bì

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

Quy cách đóng gói: 280g/gói, 180g/gói

Chất liệu bao bì: Sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với túi PE đảm bảo an toàn thực phẩm theo quy định của Bộ Y tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm (trường hợp thuê cơ sở sản xuất):

Xuất xứ: Indonesia

Đóng gói tại: **CÔNG TY TNHH TM VÀ XNK MAI MINH VIỆT NAM**

Địa chỉ: Xóm Rền, thôn Phù Oanh, Xã Tiên Tiến, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam



III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Tiêu chuẩn của nhà sản xuất (đính kèm hồ sơ)

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số vi sinh vật hiếu khí	CFU/g	10^4
2	Coliforms	CFU/g	10
3	E.coli	CFU/g	3
4	S.aureus	CFU/g	10
5	Cl. perfringens	CFU/g	10
6	B.cereus	CFU/g	10
7	Tổng số bào tử nấm men – mốc	CFU/g	10^2

2. Hàm lượng kim loại nặng theo QCVN 8-2:2011/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Cadimi (Cd)	mg/kg	1,0
2	Thủy ngân (Hg)	mg/kg	0,05
3	Chì (Pb)	mg/kg	0,5
4	Arsen (As)	mg/kg	1,0

3. Thông tin dinh dưỡng theo Thông tư 30/2026/TT-BYT

Thông tin dinh dưỡng (trong 100 g)

Năng lượng 399.17 Kcal	Carbohydrate 86.87 g	Natri 17.2 mg
Chất đạm 0.75 g	Chất béo 5.41g	Đường tổng số 74.1 g

{Giá trị dinh dưỡng bằng trên theo mức công bố như sau (trong 100 g): Năng lượng > 279.4 Kcal; Carbohydrate > 60.8 g; Natri > 12.04 mg; Chất đạm > 0.52 g; Chất béo > 3.78 g; Đường tổng số > 51.87 g}

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Hưng Yên, ngày 11 tháng 09 năm 2026

Đại diện công ty
GIÁM ĐỐC
Lê Thị Mai